

Số: 07 /2025/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6035/TTr-SXD ngày 30 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, SXD.

30/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lương Nguyễn Minh Triết



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07 /2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Xây dựng thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về xây dựng gồm: Quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn (bao gồm: cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn); thoát nước và xử lý nước thải (trừ xử lý nước thải tại chỗ; thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất muối); công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ) và cơ sở hỏa táng; kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý không gian xây dựng ngầm; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải; an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ).

2. Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực xây dựng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý của Sở Xây dựng;

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc Sở (nếu có);

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Dự thảo quyết định, quy định, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

e) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định;

g) Quyết định các dự án đầu tư về xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố khi được phân cấp hoặc ủy quyền.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo phân công;

b) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập do Sở Xây dựng quản lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và các văn bản khác sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Về quy hoạch đô thị và nông thôn

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn, thiết kế đô thị theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn;

b) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn theo quy định;

d) Hướng dẫn, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn đã được phê duyệt trên địa bàn theo phân cấp, bao gồm: tổ chức công bố, công khai quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; giới thiệu địa điểm xây dựng và hướng tuyến công trình hạ tầng kỹ thuật; cung cấp thông tin về quy hoạch;

đ) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn.

5. Về kiến trúc

a) Thực hiện và phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra và giám sát chất lượng kiến trúc trong dự án đầu tư xây dựng;

b) Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập, thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân cấp xã; kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý kiến trúc sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; tổ chức rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy chế quản lý kiến trúc định kỳ hoặc đột xuất để xem xét, điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc;

c) Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc; công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc đối với người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

đ) Xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật, đăng tải và cung cấp thông tin về tổ chức, cá nhân hành nghề kiến trúc có đăng ký hoạt động trên địa bàn.

6. Về hoạt động đầu tư xây dựng

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện đối với hoạt động đầu tư xây dựng, gồm: Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; khảo sát, thiết kế xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và kiểm định xây dựng; an toàn trong thi công xây dựng; hợp đồng xây dựng; quản lý điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân và cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài;

b) Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định; thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy hoạch, thiết kế xây dựng, giấy phép xây dựng theo quy định;

d) Thực hiện quản lý công tác đấu thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu trên địa bàn;

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với hoạt động của các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn do Ủy ban nhân dân thành phố thành lập;

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, an toàn trong thi công xây dựng, bảo trì công trình xây dựng; thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn; tổ chức xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố, ban hành hoặc công bố theo phân cấp hoặc ủy quyền: công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công, chỉ số giá xây dựng, giá xây dựng tổng hợp, suất vốn đầu tư xây dựng trong phạm vi quản lý (nếu cần thiết).

h) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho công tác xây dựng đặc thù của địa phương theo quy định và hướng dẫn của Bộ Xây dựng;

i) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, ban hành các định mức bảo trì, bảo dưỡng chưa có trong danh mục định mức được Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành theo quy định;

k) Thực hiện việc thông báo các thông tin về định mức, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo tháng, quý hoặc năm, theo các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng bảo đảm kịp thời với những biến động giá trên thị trường xây dựng;

l) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động xây dựng cho các nhà thầu nước ngoài hoạt động, xây dựng tại địa bàn theo quy định;

m) Tổ chức sát hạch, cấp, cấp lại, điều chỉnh, bổ sung, chuyển đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề xây dựng đối với cá nhân, chứng chỉ năng lực hoạt động đối với tổ chức theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, bổ sung, chuyển đổi, thu hồi và quản lý các loại chứng chỉ hành nghề (chứng chỉ năng lực) hoạt động xây dựng trên địa bàn;

n) Đăng tải, cập nhật, cung cấp thông tin về năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động xây dựng có trụ sở chính trên địa bàn (bao gồm cả các nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng) theo quy định; tích hợp các thông tin này trên trang thông tin điện tử do Bộ Xây dựng quản lý;

o) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công nhận, đình chỉ, thu hồi Quyết định công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

p) Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể hoạt động đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.

7. Về phát triển đô thị

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lập các loại chương trình phát triển đô thị hoặc thẩm định các chương trình phát triển đô thị theo thẩm quyền; xác định các khu vực phát triển đô thị và kế hoạch thực hiện; xác định các chỉ tiêu về lĩnh vực phát triển đô thị trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng các cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm thu hút, huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng và phát triển các đô thị đồng bộ, các khu đô thị mới, các chính sách, giải pháp quản lý quá trình phát triển đô thị, các mô hình quản lý đô thị, khuyến khích phát triển các dịch vụ công trong lĩnh vực phát triển đô thị; tổ chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, ban hành;

c) Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố, bao gồm: chương trình nâng cấp đô thị, chương trình phát triển đô thị, đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh, xây dựng phát triển đô thị thông minh, dự án cải thiện môi trường đô thị, nâng cao năng lực quản lý đô thị, dự án đầu tư phát triển đô thị và các chương trình, dự án khác có liên quan đến phát triển đô thị;

d) Tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đô thị hàng năm, đề xuất việc tổ chức hoàn thiện các tiêu chí phân loại đô thị đối với các đô thị đã được công nhận loại đô thị; hướng dẫn, kiểm tra các đề án công nhận loại đô thị trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền công nhận loại đô thị; tổ chức thẩm định Đề án đề nghị công nhận loại đô thị và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công nhận loại đô thị theo quy định;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch và kế hoạch đã được phê duyệt; tổ chức thực hiện quản lý đầu tư phát triển đô thị theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư phát triển đô thị, pháp luật về đầu tư xây dựng và pháp luật có liên quan theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn quản lý trật tự xây dựng đô thị;

e) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển đô thị; tổ chức vận động, khai thác, điều phối các nguồn lực trong và ngoài nước cho việc đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố; khai thác sử dụng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện bàn giao quản lý trong khu đô thị hoặc tổ chức thực hiện khi được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp, ủy quyền;

g) Theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình phát triển đô thị trên địa bàn thành phố; tổ chức xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về tình hình phát triển đô thị trên địa bàn thành phố.

8. Về hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: Cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn); thoát nước và xử lý nước thải (trừ xử lý nước thải tại chỗ; thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất muối); công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ) và cơ sở hỏa táng; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn;

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình, chỉ tiêu và cơ chế chính sách phát triển lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức lập, thẩm định theo phân cấp và quy định pháp luật về quy hoạch thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn theo quy định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

c) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động, khai thác các nguồn lực để phát triển hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn;

d) Hướng dẫn công tác lập và quản lý chi phí các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; tổ chức lập đề trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố hoặc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn phù hợp với quy trình kỹ thuật, điều kiện cụ thể của địa phương; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn việc áp dụng hoặc vận dụng phương pháp xác định định mức kinh tế - kỹ thuật; đơn giá, giá dịch vụ hạ tầng kỹ thuật sử dụng nguồn vốn ngân sách của địa phương; kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

đ) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố.

9. Về nhà ở:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương xây dựng hoặc điều chỉnh chương trình, kế hoạch phát triển nhà thành phố và chủ trì thực hiện sau khi được phê duyệt theo quy định pháp luật.

b) Cho ý kiến phối hợp thẩm định hoặc chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở do Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận theo quy định của pháp luật đầu tư và pháp luật nhà ở; thực hiện lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở theo quy định của pháp luật nhà ở để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền;

c) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản. Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật đối với chủ đầu tư dự án theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản;

d) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành khung giá cho thuê nhà ở công vụ; khung giá cho thuê, thuê mua và giá bán nhà ở tài sản công phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tiếp nhận quỹ nhà ở tự quản của Trung ương và của thành phố để thống nhất quản lý, thực hiện bán nhà ở thuộc tài sản công cho người đang thuê theo quy định của pháp luật;

đ) Tham gia định giá các loại nhà trên địa bàn theo khung giá, nguyên tắc và phương pháp định giá các loại nhà của Nhà nước;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn xây dựng nhà ở, nhà ở

xã hội; hướng dẫn thực hiện việc phân loại, thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, quy chế quản lý, sử dụng, chế độ bảo hành, bảo trì nhà ở, nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố;

g) Tổ chức thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển và quản lý nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở, bao gồm việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng xã hội;

h) Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện phát triển nhà ở, nhà ở xã hội trên địa bàn theo định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Chính phủ;

i) Tổ chức điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố;

k) Tổ chức xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin về nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố;

l) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nhà ở trên địa bàn theo quy định của pháp luật nhà ở và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao chủ trì hoặc phối hợp theo quy định của pháp luật nhà ở;

m) Tổ chức thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư đối với dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công.

10. Về thị trường bất động sản:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển, quản lý kinh doanh bất động sản, thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố; các giải pháp, biện pháp công khai, minh bạch hoạt động kinh doanh bất động sản, thị trường bất động sản trên địa bàn; tổ chức triển khai thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp, giải pháp điều tiết thị trường bất động sản và chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp điều tiết thị trường bất động sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực của chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản khác trên địa bàn; hướng dẫn các quy định về bất động sản được đưa vào kinh doanh;

d) Tổ chức thẩm định hồ sơ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ các dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp để Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép chuyển nhượng dự án theo thẩm quyền; hướng dẫn kiểm tra các quy định của pháp luật trong hoạt

động mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà, công trình xây dựng trên địa bàn thành phố;

đ) Kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi giới bất động sản, quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản; thực hiện việc cấp và quản lý chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật thông tin hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; thực hiện công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn hàng quý và cả năm theo quy định;

g) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản;

h) Tổ chức thẩm định hồ sơ thông báo đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở;

i) Tổ chức thẩm định hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo quy định của pháp luật kinh doanh bất động sản.

11. Về vật liệu xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng của địa phương; phương án thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của địa phương trong quy hoạch cấp tỉnh;

b) Quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch khoáng sản nhóm II (hiện nay là quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng) đã được phê duyệt trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Cho ý kiến thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định;

d) Hướng dẫn các hoạt động thẩm định, đánh giá về: Công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản nhóm II (hiện nay là khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm xi măng); công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong các hoạt động: Khai thác, chế biến khoáng sản nhóm II (hiện nay là khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm xi măng); sản xuất vật liệu xây dựng;

e) Hướng dẫn các quy định của pháp luật về kinh doanh vật liệu xây dựng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

g) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định;

h) Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản nhóm II (hiện nay là khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm xi măng), tình hình sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố;

i) Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, dự án khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các sản phẩm cơ khí xây dựng và giao thông vận tải trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý của Sở.

12. Về kết cấu hạ tầng giao thông

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công trình đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

d) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền công tác quản lý kết cấu hạ tầng xây dựng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo quy định của pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân loại, điều chỉnh hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, các đường khác và công bố tải trọng, khổ giới hạn của cầu, đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Trình Ủy ban nhân dân thành phố thỏa thuận hoặc thỏa thuận theo thẩm quyền về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa; cấp phép thi công trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa đang khai thác do địa phương quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại bến xe ô tô, bãi đỗ xe, nhà ga đường sắt, trạm dừng nghỉ và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa do địa phương quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

h) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, quyết định dừng, dừng ngay hoạt động cơ sở phá dỡ tàu biển, phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển và cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo quy định trong phạm vi địa bàn quản lý;

i) Trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện thủ tục đổi tên cảng cạn theo quy định trong phạm vi địa bàn quản lý.

13. Về phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá; trừ nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành xây dựng

a) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa ở địa phương hoặc được phân cấp theo quy định của pháp luật;

b) Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong vận tải đường bộ, đường thủy nội địa ở địa phương hoặc được phân cấp theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

d) Trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa cơ sở từ loại 3 trở lên theo quy định trong phạm vi địa bàn quản lý.

14. Về vận tải

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Tổ chức thực hiện việc quản lý hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng và công bố bến xe khách, điểm đỗ xe taxi, điểm đón, trả khách trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt.

15. Về an toàn giao thông

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, xử lý tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; ngăn chặn và xử lý các hành vi gây mất an toàn giao thông trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;

c) Thẩm định an toàn giao thông thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì hoặc phối hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố việc tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

đ) Chủ trì hoặc phối hợp xử lý đột xuất điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, đảm bảo giao thông trên hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

e) Cấp phép lưu hành cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp theo quy định của pháp luật.

g) Trình Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải theo quy định về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải theo quy định trong phạm vi địa bàn quản lý.

h) Trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn; phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động và chấm dứt hoạt động tàu lặn thực hiện theo quy định.

16. Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

18. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

19. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Sở đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

20. Thực hiện công tác nhập và cập nhật, điều chỉnh thông tin trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định; thực hiện công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định.

21. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn tại văn bản pháp luật có liên quan và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

23. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

24. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

25. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở.

26. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực xây dựng đối với tổ chức, cá nhân; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

a) Sở Xây dựng có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về số lượng cấp phó người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy quyền thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Đảng, pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở gồm

a) Các phòng thuộc Sở

(1) Văn phòng Sở;

(2) Phòng Kế hoạch – Tài chính;

- (3) Phòng Quản lý hoạt động xây dựng;
- (4) Phòng Quy hoạch Kiến trúc và Phát triển đô thị;
- (5) Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật;
- (6) Phòng Quản lý hạ tầng giao thông;
- (7) Phòng Quản lý chất lượng công trình;
- (8) Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản;
- (9) Phòng Cấp phép xây dựng;
- (10) Phòng Vận tải và An toàn giao thông.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

- (1) Viện Quy hoạch xây dựng Đà Nẵng;
- (2) Ban Nghĩa trang;
- (3) Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Đà Nẵng;
- (4) Trung tâm Tư vấn kỹ thuật xây dựng thành phố Đà Nẵng;
- (5) Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Quảng Nam;
- (6) Công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng;
- (7) Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng;
- (8) Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng;
- (9) Trung tâm Quản lý hạ tầng đô thị thành phố Đà Nẵng;
- (10) Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đà Nẵng;
- (11) Trung tâm điều hành giao thông thông minh Đà Nẵng;
- (12) Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng;
- (13) Đoàn Quản lý đường thủy nội địa Quảng Nam;
- (14) Ban Quản lý Bến thủy – bộ Hội An;
- (15) Ban bảo trì công trình hạ tầng Đà Nẵng;
- (16) Trung tâm Quản lý Hạ tầng giao thông Quảng Nam;
- (17) Trung tâm đào tạo lái xe ô tô, mô tô Đà Nẵng.

c) Tổ chức khác: Văn phòng Ban An toàn giao thông.

Điều 4. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Căn cứ vị trí việc làm và khối lượng công việc thực tế tại từng vị trí việc làm; mức độ hiện đại hóa công sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin; thực trạng quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao; Giám đốc Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc hàng năm gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Việc phân bổ biên chế giữa các phòng thuộc Sở do Giám đốc Sở Xây dựng quyết định trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao đối với Sở, trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Việc bố trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Xây dựng căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức, theo phẩm chất, năng lực, sở trường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Xây dựng để quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Xây dựng theo nguyên tắc bao quát đầy đủ các lĩnh vực công tác, phù hợp với tính chất, đặc điểm và khối lượng công việc thực tế của cơ quan, bảo đảm đơn giản về thủ tục hành chính và thuận tiện trong việc giải quyết công việc của tổ chức và công dân; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Đối với hoạt động của Văn phòng Ban An toàn giao thông thành phố Đà Nẵng, Sở Xây dựng tiếp tục là cơ quan thường trực cho đến khi Văn phòng Ban An toàn giao thông thành phố được kiện toàn theo Thông báo số 498/TB-VPCP ngày 01/11/2024 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp Thường trực Ủy ban an toàn giao thông Quốc gia.

3. Trong thời gian thực hiện bàn giao, tiếp nhận giữa Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng và Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố và đề Giám đốc Sở Xây dựng (đơn vị mới sau hợp nhất) thực hiện rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng (đơn vị mới sau hợp nhất) căn cứ chức năng, nhiệm vụ và pháp nhân hiện hành tiếp tục hoạt động cho đến khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định tổ chức lại và quy định chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Xây dựng đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.